



23/12/21

DAILY MORNING

Chỉ số niềm tin người
tiêu dùng Mỹ đã cải thiện

	23/12	% Sáng 23/12	22/12	% Ngày 22/12	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,477.67	-0.07%	0.15%	2.10%
S&P 500			4,696.56	1.02%	-0.28%	-0.03%
S&P500 Futures	4,690.25	0.09%	4,686.00	0.98%	0.67%	0.35%
Shanghai			3,622.62	-0.07%	-0.69%	1.13%
Euro Stoxx			4,217.06	1.01%	1.38%	-2.80%



Nguồn: Bloomberg, BSC

Tin vĩ mô	PTKT
- Chỉ số niềm tin người tiêu dùng Mỹ đã cải thiện trong tháng 12, tăng lên 115,8 trong tháng này từ mức 111,9 vào tháng 11. Kỳ vọng lạm phát của người tiêu dùng trong 12 tháng tới đã giảm xuống 6,9% từ mức cao nhất trong hơn 13 năm là 7,3%. - Hiệp hội Môi giới Quốc gia Mỹ cho biết doanh số bán nhà đã tăng 1,9% lên 6,46 triệu căn, song nguồn cung còn eo hẹp dẫn tới giá nhà tăng cao và lãi suất thế chấp tăng. Giá nhà hiện tại trung bình tăng 13,9%, với tỷ lệ người mua lần đầu chiếm 26% doanh số bán hàng, giảm từ ngưỡng 32% của cùng kỳ năm trước.	S&P 500
	Xu hướng Tăng
	Kháng cự 4500
	Hỗ trợ 4000
	Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp
	Xu hướng Tích lũy
	Kháng cự 3700
	Hỗ trợ 3300
	Điểm PTKT TRUNG LẬP

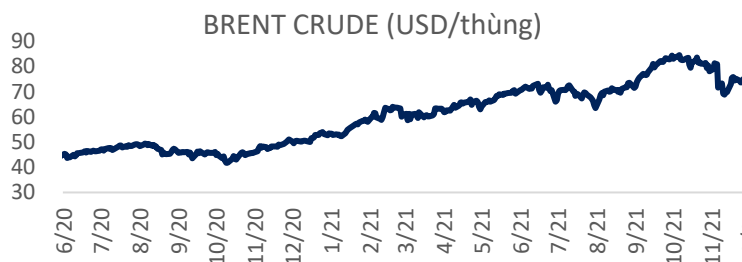


Nguồn: Bloomberg, BSC

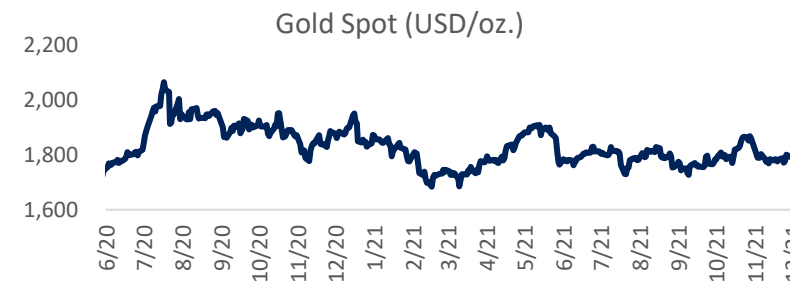
Mặt hàng	Đơn vị	23/12	% Sáng 23/12	22/12	% 22/12	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	72.92	0.22%	72.76	2.31%	1.07%	-4.20%	GAS, BSR	PVD, PVT
BRENT CRUDE	USD/bbl.	75.29	1.77%	73.98	3.44%	1.91%	-4.73%	GAS, BSR	PVD, PVT
GASOLINE	USd/gal.	217.48	0.31%	216.80	0.73%	-0.14%	-1.29%	PLX, OIL	HVN, VJC
Gold Spot	USD/oz.	1,803.50	-0.01%	1803.67	0.80%	0.23%	0.80%	PNJ	PNJ
Silver Spot	USD/oz.	22.77	-0.18%	22.81	1.30%	1.24%	-3.76%	PNJ	PNJ
SOYBEAN	USd/bu.	1,335.00	1.69%	1312.75	0.00%	5.51%	4.71%	HKB	DBC, QNS
WHEAT	USd/bu.	814.00	1.88%	799.00	0.00%	7.67%	-2.43%		AFX
MILK	USD/cwt.			18.42	-0.16%	-0.38%	0.00%	KDC	VNM, GTN, QNS
RUBBER	JPY/kg.	231.30	0.65%	229.80	0.92%	-0.69%	-3.63%	DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
SUGAR	USd/lb.			19.26	2.77%	-0.16%	-3.65%	SBT, LSS, SLS, QNS	VNM, GTN, QNS
COFFEE	USd/lb.			233.55	2.32%	-1.58%	0.06%	CTP, DLG	VCF, CTP
LME COPPER	USD/MT			9607.00	0.77%	4.43%	-1.23%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
STEEL BAR	CNY/MT	4,417.00	-0.83%	4454.00	-0.58%	-1.34%	9.12%	PC1, CTD, HBC	HSG, HPG, NKG
LME ALUMINUM	USD/MT			2824.50	2.56%	8.76%	5.02%		CAV, SAM, TGP, VTH
DCE Iron Ore	CNY/MT	679.50	-2.51%	697.00	0.07%	2.33%	16.75%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			178.80	-2.08%	5.64%	10.23%	HT1, BCC, PPC, POW	HLC, NBC, TNT, THT

Ghi chú: USd = US Cent

- Lượng dầu tồn kho của Mỹ giảm nhiều hơn dự kiến, với dự trữ dầu thô giảm 4,7 triệu thùng, mặc dù nguyên nhân một phần do các công ty cân nhắc về thuế cuối năm nên không tích trữ nhiều dầu thô



Nguồn: Bloomberg, BSC



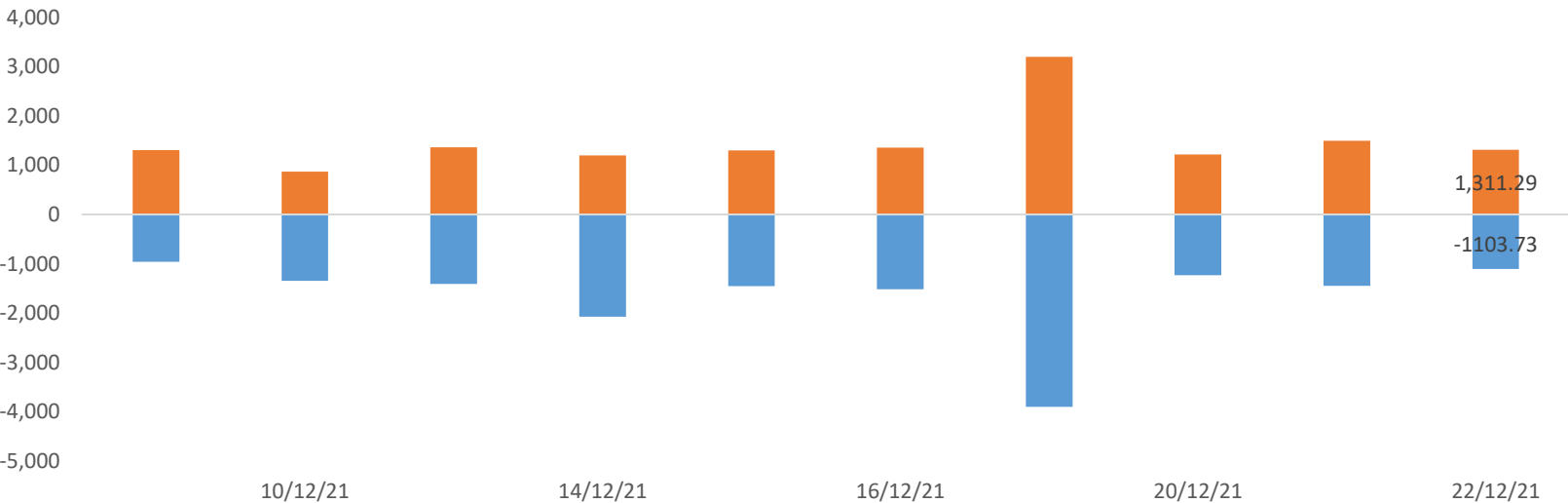
Nguồn: Bloomberg, BSC

ETF Finlead tăng, ETF Dimond giảm quy mô

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	%	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	580.0	21.0	-	0.1%		0.0	0.0	-10.3	ETF Finlead tăng; Dimond giảm quy mô. ETFs khác có trạng thái cân bằng và giữ nguyên quy mô. Khối ngoại mua bán trái chiều trong khu vực. Họ mua ròng tại thị trường Malaysia, Korea, Taiwan, Thailand, Vietnam và bán ở các thị trường còn lại.
FTSE	395.5	46.7	-	-1.6%		0.0	-0.6	-3.9	
iShare	503.4	0.0	-	0.0%		0.0	0.0	0.0	
E1VFN30	469.9	1.1	(0.0)	-0.8%		0.0	3.5	-14.5	
FUEVFN30	593.8	1.2	(0.4)	-0.7%		-0.5	-1.5	2.4	
FUBON FTSE	473.3	0.6	-	-0.2%		0.0	-0.3	-9.5	
FUESSVFL	140.7	0.9	0.2	0.0%		0.2	1.0	6.7	
FUESSVN30	4.7	0.8	(0.0)	-0.9%		0.0	0.0	0.2	
FUEMAVN30	30.2	0.8	(0.0)	-0.8%		0.0	0.0	-0.2	
VN100	6.1	0.9	(0.0)	-1.7%		0.0	0.1	0.1	
KIM	179.6	19.3	-	0.0%		0.0	0.0	-9.8	
PREMIA	31.0	13.3	-	-0.1%		0.0	0.0	-1.9	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	8.92	9.71	-156.28
ASEAN4*	37.18	107.19	1597.40
Ấn Độ	-40.11	-443.30	-1646.58
Đài Loan	56.01	-267.57	-15.07
Hàn Quốc	2.96	-80.40	2213.39
Nhật Bản		(7,403.86)	-13380.80
Trung Quốc			10945.83

Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia	
Credit Default Swap	MoM %
Việt Nam	-0.43
Thái Lan	-13.54
Singapores	-0.43
Phillippines	-17.38
Malaysia	-19.83



Nguồn: Fiinpro, BSC

Tích lũy trong vùng 1470-1480 điểm

Tin vĩ mô

- Cơ quan Phát triển Pháp (AFD) và Tổ chức các Định chế Phát triển Châu Á (ADFIAP) đã ký kết một thỏa thuận quan hệ đối tác nhằm thúc đẩy Thỏa thuận Paris và các Mục tiêu Phát triển Bền vững đối với các ngân hàng phát triển quốc gia của Châu Á và Thái Bình Dương. Nhiều tổ chức tín dụng Việt được hưởng lợi từ chương trình hợp tác này.
- Chi phí cho năng lượng mặt trời đã giảm theo cấp số nhân trong thập kỷ qua và hiện đây là nguồn sản xuất năng lượng mới rẻ nhất. Ở châu Á, Việt Nam đứng thứ tư về công suất năng lượng mặt trời, chỉ sau Trung Quốc, Nhật Bản và Ấn Độ. Rộng hơn, Việt Nam đứng thứ 8 trên thế giới về công suất, với 16.504MW.

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Hồi phục
Chỉ báo	Trung lập
Kháng cự	1500
Hỗ trợ	1440



Nguồn: Trading view, BSC



- MWG: Đã thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2022 để trình cổ đông gồm doanh thu thuần 140.000 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 6.350 tỷ đồng. So với kế hoạch 2021, doanh thu tăng 12% và lợi nhuận tăng 34%.
- THI: Năm 2022 Thibidi đặt mục tiêu doanh thu riêng là 2.280 tỷ đồng, trong đó doanh thu sản xuất công nghiệp chiếm tỷ trọng gần 75%, dự kiến đạt 1.680 tỷ đồng, còn lại doanh thu khác 600 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế riêng năm 2022 của THI dự kiến đạt 200 tỷ đồng.
- PNJ: Công bố doanh thu tháng 11 đạt 2.160 tỷ đồng, tăng 19%; lợi nhuận sau thuế 140 tỷ đồng, tăng 18%. So với tháng 10, doanh thu và lợi nhuận tăng lần lượt 4% và 16,7%. Lũy kế 11 tháng, doanh thu thuần 16.755 tỷ đồng, tăng 9% và thực hiện 80% kế hoạch năm; lợi nhuận sau thuế 837 tỷ đồng, giảm 10% và thực hiện 68% kế hoạch năm.
- AGM: HĐQT của Công ty thống nhất góp vốn thành lập Công ty TNHH MTV Chế biến lương thực Angimex, với vốn điều lệ 350 tỷ đồng.
- APG: Đã thông qua phương án góp vốn đầu tư 2,25 triệu cổ phần vào CTCP APG ECO Hòa Bình. Vốn điều lệ của APG ECO Hòa Bình là 150 tỷ đồng.
- HBC: Đã thông qua phương án phát hành 3,25 triệu cổ phiếu ESOP, với giá 10.000 đồng/cổ phiếu. Thời gian thực hiện dự kiến trong tháng 12/2021 hoặc tháng 1/2022.
- HBC: Đã thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành 3,25 triệu cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP). Tỷ lệ phát hành dự kiến tương ứng 1,34% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành. Giá phát hành dự kiến là 10.000 đồng/cổ phiếu, thấp hơn 61% so với thị giá cổ phiếu HBC hiện tại là 25.550 đồng/cổ phiếu.
- VNM: Ngày 10/1/2022 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 11/1. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 14%, thanh toán bắt đầu từ ngày 25/2/2022.
- CRE: Phát hành thêm dự kiến là hơn 262 triệu cổ phiếu, trong đó gần 60,5 triệu cổ phiếu thưởng tỷ lệ 30% và gần 201,6 triệu cổ phiếu chào bán 1:1 cho cổ đông hiện hữu với giá 10.000 đồng/cổ phiếu. Nếu hoàn tất 100% các phương án phát hành này, vốn điều lệ doanh nghiệp dự kiến sẽ tăng gấp 2,3 lần lên mức 4.637 tỷ đồng
- DGC: Ngày 29/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2021, ngày đăng ký cuối cùng là 30/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 11/1/2022.
- TNG: Ngày 13/1/2022 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2021, ngày đăng ký cuối cùng là 14/1. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 4%, thanh toán bắt đầu từ ngày 24/1/2022.

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*



Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

• Giá dầu giảm mạnh do dự trữ dầu thô tại Mỹ

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: RESP BSCV <GO>

Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu

hn.ptnc@bsc.com.vn

(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC

hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn

(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center

i-center@bsc.com.vn

(+84)2437173639



DANH MỤC BÁO CÁO BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR để đọc thêm)



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app zalo để tham gia)